

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành quy chế kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật Dược ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 188/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý khám, chữa bệnh - Bộ Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú”.

Điều 2. Quy chế này không áp dụng cho việc kê đơn thuốc trong điều trị nội trú và kê đơn thuốc đông y.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng công báo. Bãi bỏ Quyết định số 1847/2003/QĐ-BYT ngày 28 tháng 5 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế kê đơn thuốc và bán thuốc theo đơn.

Điều 4. Các Ông, Bà: Chánh văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý khám, chữa bệnh - Bộ Y tế, Cục trưởng Cục Quản lý Dược, Chánh Thanh tra Bộ, Giám đốc các bệnh viện, Viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Hiệu trưởng các trường đào tạo cán bộ Y tế, Giám đốc Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng Y tế ngành, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan, Tổng giám đốc Tổng công ty Dược Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG

(Đã ký)

QUY CHẾ

Kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú

(Ban hành kèm theo Quyết định số 04 /2008/ QĐ- BYT ngày 01 tháng 02 năm 2008
của Bộ trưởng Bộ Y tế)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Kê đơn, cấp, bán và pha chế thuốc trong điều trị ngoại trú;
- Người khám chữa bệnh tại các cơ sở khám chữa bệnh hợp pháp;
- Người cấp, bán thuốc, pha chế thuốc tại cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở kinh doanh được hợp pháp;
- Người bệnh có đơn thuốc điều trị ngoại trú.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Đơn thuốc là căn cứ hợp pháp để bán thuốc, cấp phát thuốc, pha chế thuốc theo đơn và sử dụng thuốc.

Điều 3. Điều kiện của người kê đơn thuốc

- Đang hành nghề tại cơ sở khám, chữa bệnh hợp pháp có bằng tốt nghiệp Đại học Y và được người đứng đầu cơ sở phân công khám, chữa bệnh;
- Đối với các tỉnh có vùng núi, vùng sâu, vùng cao, hải đảo xa xôi, vùng khó khăn và những nơi chưa có bác sĩ: Sở Y tế có văn bản uỷ quyền cho Trưởng phòng Y tế huyện chỉ định y sĩ của Trạm Y tế thay thế cho phù hợp với tình hình địa phương.

Điều 4. Quy định thuốc phải kê đơn

Theo quy định tại Danh mục thuốc kê đơn do Bộ Y tế ban hành.

Chương II

ĐƠN THUỐC VÀ KÊ ĐƠN THUỐC

Điều 5. Mẫu đơn thuốc và mẫu sổ phục vụ kê đơn thuốc, cấp thuốc và bán thuốc theo đơn

1. Đơn thuốc: Sử dụng cho việc kê đơn thuốc, trừ kê đơn thuốc gây nghiện (Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quy chế này);
2. Đơn thuốc “N”: Sử dụng kê đơn thuốc gây nghiện (Phụ lục 2 ban hành kèm theo Quy chế này);
3. Cam kết về sử dụng morphin,...cho người bệnh (Phụ lục 3 ban hành kèm theo Quy chế này);
4. Sổ điều trị bệnh mạn tính (Phụ lục 4 ban hành kèm theo Quy chế này);
5. Sổ khám bệnh (Phụ lục 5 ban hành kèm theo Quy chế này);
6. Biên bản nhận thuốc gây nghiện do người nhà người bệnh nộp lại (Phụ lục 6 ban hành kèm theo Quy chế này);
7. Báo cáo tình hình thực hiện quy chế kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú (Phụ lục 7 ban hành kèm theo Quy chế này).

Điều 6. Quy định cho người kê đơn

Người kê đơn phải chịu trách nhiệm về đơn thuốc do mình kê cho người bệnh và thực hiện các quy định sau:

1. Chỉ được kê thuốc điều trị các bệnh được phân công khám, chữa bệnh hoặc các bệnh trong phạm vi hành nghề ghi trong giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp;
2. Chỉ được kê đơn thuốc sau khi trực tiếp khám bệnh;
3. Không kê đơn thuốc các trường hợp sau:
 - a) Không nhằm mục đích phòng bệnh, chữa bệnh;
 - b) Theo yêu cầu không hợp lý của người bệnh;
 - c) Thực phẩm chức năng.

Điều 7. Quy định về ghi đơn thuốc

1. Kê đơn thuốc vào mẫu đơn, mẫu sổ quy định kèm theo Quy chế này;
2. Ghi đủ các mục in trong đơn; chữ viết rõ ràng, dễ đọc, chính xác;